TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DK** **TỈNH KHÁNH HÒA** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** ----------

Bản án số: 32/2018/DS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2018
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản "*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hùng Cường

Bà Huỳnh Thị Oanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Ái Vy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dk - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dk tham gia phiên tòa***: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dk - tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 29/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXX-ST ngày 17/10/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35A/2018/QĐST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Tr - sinh năm 1980

Địa chỉ: 532 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, Tp. Kon Tum,tỉnh Kon Tum.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Dương P - sinh năm 1985

Địa chỉ: 166 Lý Thái Tổ, thị trấn Dk, huyện Dk, Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2018, bản tự khai ngày 29/5/2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Tr trình bày: Ngày 17/6/2016, anh Dương P có vay số tiền 400.000.000 đồng của chị, thời hạn vay 06 tháng. Khi đến hạn trả, anh P đã nhiều lần hứa hẹn nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị, mặc dù chị đã tạo cơ hội cho anh P. Nay chị yêu cầu Tòa án buộc anh Dương P trả 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), làm một lần dứt điểm số nợ và không yêu cầu tính lãi.

- Tại bản tự khai ngày 29/11/2018 bị đơn anh Dương P trình bày: Anh thống nhất với phần trình bày của nguyên đơn về số tiền vay 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), thời hạn vay 06 tháng, giấy mượn tiền ngày 17/6/2016 là do anh viết và ký tên.

Do làm ăn thua lỗ, anh không thực hiện việc thanh toán nợ cho chị Tr theo như cam kết. Anh đã nhiều lần hứa hẹn trả nợ và chị Tr tạo điều kiện cho anh, nhưng anh vẫn chưa trả được nợ cho chị Tr. Anh thừa nhận còn nợ số tiền 400.000.000 đồng và đồng ý trả, nhưng xin trả dần số nợ mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 12/2018 cho đến khi trả xong khoản nợ trên cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh Dương P đến Tòa án làm việc, nhưng anh P vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Dương P trả 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), làm một lần dứt điểm số nợ và không yêu cầu tính lãi. Bị đơn anh Dương P vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dk - Khánh Hòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Bị đơn anh Dương P vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc anh Dương P phải trả 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr. Về án phí: anh Dương P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Dương P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn nêu trên.

[2]. Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định: Ngày 17/6/2016, anh Dương P có vay số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) của chị Nguyễn Thị Thanh Tr và có làm giấy mượn tiền hẹn trả trong thời hạn vay 06 tháng. Khi đến hạn trả, anh P đã nhiều lần hứa hẹn nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr, mặc dù chị Tr đã tạo cơ hội cho anh P. Tại phiên tòa, chị Tr xác định anh P hẹn trả nợ lần gần nhất là vào tháng 03/2018, nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho chị Tr. Do đó, Hội đồng xét xử xét chị Nguyễn Thị Thanh Tr yêu cầu anh Dương P trả 400.000.000 đồng là có căn cứ vì giữa chị Tr và anh P có "giấy mượn tiền đề ngày 17/6/2016" và anh P cũng thừa nhận điều này nên cần chấp nhận. Anh P xin trả dần số nợ mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu trả vào tháng 12/2018 cho đến khi trả xong số nợ. Anh Dương P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh P không đến Tòa án làm việc. Điều này thể hiện, anh P không có thiện chí thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho chị Tr. Tại phiên tòa, chị Tr không đồng ý cho anh P trả dần số nợ nên buộc anh Dương P phải trả 400.000.000 đồng làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí:

- Anh Dương P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng là (400.000.000 đồng) x 5% = 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Tr về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

- Buộc anh Dương P phải trả cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

[2] . Về án phí:

- Anh Dương P phải nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr 10.000.000 (Mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AB/2016/0018746 ngày 10/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dk - tỉnh Khánh Hòa.

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3]. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử Pc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Dk;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Dk;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh

4. <u>Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ</u>: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu chi phí đo vẽ định giá, xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.319.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.319.000 đồng mà bị đơn đã nộp ngày 27/4/2017. Bị đơn đã nộp đủ chi phí đo vẽ định giá, xem xét, thẩm định tại chỗ.